MOVERS PRACTICE 10

I. Write (Viết dấu hiệu nhận biết cho đúng vào từng cột)

every day now right now
always at present sometimes
Look! at the moment never
often Listen! Be quiet!

HIỆN TẠI ĐƠN	HIỆN TẠI TIẾP DIỄN

II. Choose (Chọn đáp án đúng nhất)

1. Thì HIỆN TẠI ĐƠN diễn tả:

LIVEWORKSHEETS

A. 1 việc lặp đi lặp lại

B. 1 việc đang diễn ra ngay bây giờ

C. 1 việc sẽ làm trong tương lai

2. Thì HIỆN TẠI TIẾP DIỄN diễn tả:

A. 1 sự thật

B. 1 thói quen

C. 1 việc đang diễn ra ngay bây giờ

3. Cấu trúc của thì HIỆN TẠI TIẾP DIỄN ?

A. V-ing

B. is/ am/ are + V_ing

LIVEWORKSHEETS

C. is/ am/ are

4. **Cấu trúc nào là của Hiện tại đơn?**

A. is/ am/ are hoặc V1/ Vs/ Ves

B. V-ing

C. Is/am/are+ V-ing

5. **Muốn làm phủ định (thêm not) của thì HIỆN TẠI TIẾP DIỄN thì mình phải:**

A. Thêm not vào trợ động từ

B. Thêm not vào is/am/are

C. Giữ nguyên không làm gì cả

6. **TRỢ ĐỘNG TỪ có xuất hiện trong thì HIỆN TẠI TIẾP DIỄN không?**

LIVEWORKSHEETS

A. Có

B. Không

7. Câu : He isn't work every Sunday là đúng hay sai?

A. Đúng

B. Sai

III. Write (Sử dụng HIỆN TẠI ĐƠN)

1. _____your dad _____(play) the piano very well?
   → Yes, _____

2. The weather _____(not/be) sunny

3. I always _____(brush) my teeth and _____(wash) my face every morning.

4. _____(be) you happy?
   → Yes, _____

LIVEWORKSHEETS

5. My mom _____(be) at home.

6. They _____(not/ study) on Sunday.

7. _____you _____(have) English on Monday?
   → No, _____

8. _____(be) they happy?
   → Yes, _____

9. What _____he _____(do)?

10. _____(be) they teachers?
    →No, _____

11. My brother sometimes _____ (listen) to music in his free time.

12. _____they _____(go) for a walk in the morning?
    → No,_____

13. My dad _____(not/ smoke)

LIVEWORKSHEETS

14. _____she _____(study) Maths on Friday?
→ Yes, _____

15. They never _____(wash) their hands.

16. They _____(be) always late for school.

17. My dad _____(have) a big expensive car.

18. _____(be) your friend tall?
→ No, _____

19. We _____(not/ have) long hair.

20. When _____(be) your birthday?

IV. Write (Sử dụng THÌ HIỆN TẠI TIẾP DIỄN)

1. My brother _____(sleep) now
2. What _____they _____(eat) right now?

LIVEWORKSHEETS

3. _____your mom _____(cook) in the kitchen at the moment?
4. My friends_____(not/ do) their homework. They _____(play) computer games.
5. Who _____you _____(talk) with?
6. Listen! My grandpa _____(sing)
7. Be quiet! The students _____ (study)
8. We _____(walk) in the park now.
9. What _____you _____(do) now ?
   → I _____ (cook) dinner.
10. _____your mom _____(go) shopping now?
    → No, _____. She _____(work)

V. Sử dụng thì HIỆN TẠI ĐƠN hoặc HIỆN TẠI TIẾP DIỄN

1. My teacher _____(talk) now.
2. What _____you _____(eat) for breakfast every morning?
3. _____they _____(watch) TV at the moment?
4. I _____(not/ play) games now.

LIVEWORKSHEETS

5. _____your baby sister _____ (cry) at night?
6. My brother never _____(brush) his teeth at night.
7. Be quiet! The dog _____ (sleep).
8. My mom _____(not/ work) every Saturday and Sunday.
9. What _____she _____(drink) at the moment?
10. _____you _____(wash) your car every Sunday?
11. My dad _____(not/ go) fishing on Sunday.
12. Listen! The man _____(sing).
13. They always _____(take) a photo.
14. _____he _____(read) a book in the living room at present?
15. We _____(not/ like) climbing the tree.
16. What _____she _____(cook) now?
17. My mom _____(not/ work) on Sunday.

LIVEWORKSHEETS

18. _____you _____(do) your homework at present?
19. My teacher often _____(give) us a lot of homework.
20. _____they _____(eat) chicken in the afternoon?
    → No, _____
21. _____your friends_____(listen) to music now?
    → Yes, _____
22. He always _____(watch) TV at night
23. Listen! He _____(sing) a song
24. _____your mom_____(read) books in the living at the moment?
    →No, _____
25. I _____(not/ like) dancing
26. Mr Black never _____(smoke)
27. _____your dad and your mom _____(talk) now?
    → Yes, _____
28. How often _____he _____(brush) his teeth?

LIVEWORKSHEETS

29. When _____Anna _____(go) to school?
30. He _____(not/ run) now.

----------THE END----------

LIVEWORKSHEETS